

PLT® - CÁCH XỬ LÝ CHẤT THẢI CỦA GÀ

- Ngay lập tức kết hợp với Amoniác (ammonia) để cải thiện chất lượng không khí.
- Giảm lượng pH của chất thải của gà (trung bình 8.5 xuống tới 2.0) tạo nên một môi trường không thuận lợi cho sự phát triển của mầm bệnh.
- Các chân gà sẽ được tốt khi giảm bớt mức độ Amoniác (ammonia) từ chất thải của gà
- Chất thải hỗn hợp của gà sử dụng lại được an toàn và tiết kiệm được chi phí
- Amoniác trong chất thải của gà có lợi cho cây trồng và thức ăn gia súc, làm gia tăng nitơ và giá trị phân đạm
- Có thể được sử dụng an toàn trong bất cứ mô hình sản xuất nào (phương pháp cũ, không kháng sinh, chưa hề sử dụng kháng sinh, nuôi không cần kháng sinh) bất cứ lúc nào trong suốt chu kỳ phát triển.
- Có thể được áp dụng với bất kỳ loại máy trải hoặc với các dịch vụ chuyên nghiệp



BẢNG TƯ LIỆU CHO GÀ THỊT

PLT® điều trị chất thải của gà, loại bỏ được mùi nồng của nước tiểu và làm giảm lượng pH trong khi giải toả Ion Natri, tạo nên một môi trường không thuận lợi cho mầm bệnh cùng lúc giữ gìn sức khỏe tốt cho gà. Cũng là một điều trị chất thải của gà duy nhất xử dụng an toàn trong khi gà vẫn trong nhà nuôi, PLT® giúp tăng tối đa tiềm năng di truyền của gà từ ban đầu đến khi phát triển. Thêm nữa PLT® giúp các nhà sản xuất gà giảm phé phát thải môi trường và gia tăng giá trị dinh dưỡng của chất thải của gà.



* Muối Bisulfate đã được duyệt xét bởi ủy ban EPA's cho Chương Trình Lựa Chọn An Toàn Hơn (Safer Choice Program) và đủ điều kiện để sử dụng cho các sản phẩm với nhãn hiệu của chương trình (Safer Choice).



Để có một hiệu suất tốt, đạt được sức khỏe và lợi ích tốt nhất cho gà, cần sử dụng PLT® theo đề nghị sau.

QUY TRÌNH ỨNG DỤNG CHO GÀ THỊT

1. Đóng trại gà ngay lập tức sau khi gom gà lại. Thông gió chỉ đủ để tránh sự ẩm thấp. Việc này sẽ giúp Amoniác thoát ra khỏi phân bón của gà. Thông gió để rút mùi Amoniác khi nhân viên làm việc trong nhà nuôi.
2. Múc bỏ những phần ướt và bị đóng cục trên mặt của sàn ngay lập tức sau khi lừa gà sau cùng dọn ra. **KHÔNG ĐƯỢC CHỌN LẤN LỘN SÀN.**
3. Mở các máy sưởi ấm cho sàn và để gia tăng mức độ Amoniác từ hỗn hợp phân bón trước khi đem gà vào. Nhiệt độ của sàn tối thiểu là 85°F (30°C) trong ít nhất 48 giờ. Sự sưởi ấm này sẽ làm Amoniác và độ ẩm trong hỗn hợp thoát ra trước khi gà được đưa vào.
4. Chuẩn bị nhà nuôi gà như bình thường.
5. Nếu sử dụng PLT® với hỗn hợp phân bón đã có sẵn, mở rộng các lỗ thông hơi và mở các quạt HAY thả màn ngăn để thải khí amoniác.
6. **Tỉ lệ sử dụng PLT® để kiểm soát hỗn hợp phân bón axit Amoniác:**
 - **Hỗn hợp phân bón của gà thịt ở một tuổi hay nhỏ hơn: 75-100 lbs./1,000 sq. ft. (37-49 kg/100 m²) của diện tích.**
 - **Hỗn hợp phân bón của gà thịt lớn hơn một tuổi: 100-150 lbs./1,000 sq. ft. (49-73 kg/100 m²) của diện tích.**Đề nghị cho các tỉ lệ dựa trên những hỗn hợp phân bón bình thường của gà thịt. Tuy nhiên tỉ lệ có thể thay đổi vì điều kiện của nhà nuôi hay chất lượng của hỗn hợp phân bón, và lượng Amoniác hay độ ẩm trong nhà nuôi. Những điều kiện thật tối đa như bôi xới hỗn hợp mặt sàn hay trong những trường hợp đặc biệt sẽ đòi hỏi sử dụng tỉ lệ ở mức độ cao hơn.
7. Rải ĐỀU PLT® TRÊN HỖN HỢP PHÂN BÓN từ 2-24 giờ trước khi bỏ gà vào. Có thể sử dụng máy để rải thuốc PLT®. **KHÔNG ĐƯỢC TRỘN LẤN PLT® VÀO HỖN HỢP PHÂN BÓN.**
8. Thông gió nhà nuôi để duy trì độ ẩm (RH) vào khoảng 50% và 70% trong khi giữ gà vào khu vực giới hạn. Độ ẩm trên 70% sẽ làm hỗn hợp phân bón bị đóng cục và sẽ làm gia tăng lượng Amoniác. Thường xuyên kiểm soát mức độ (RH) để điều khiển độ ẩm và sự thông hơi được tốt hơn. Điều này sẽ làm giảm lượng amoniác và chất PLT® được sử dụng lâu hơn. Hiệu lực của PLT® không tùy thuộc vào nhiệt độ của hỗn hợp phân bón.
9. Chất PLT® có thể sử dụng hay tái sử dụng an toàn bất cứ lúc nào trong thời gian gà còn ở trong nhà nuôi để hạn chế lượng Amoniác hay các vấn đề bệnh tật.

SỰ AXÍT HÓA CỦA SÀN NHÀ NUÔI GÀ (PAD ACIDIFICATION)

1. Dọn dẹp sạch nhà nuôi gà. Hỗn hợp phân bón đen, ướt, mục rữa PHẢI được loại bỏ. Góc nhà, chân tường phải được quét dọn và sử dụng xẻng để xúc đi nếu cần thiết.

2. Rửa và khử trùng nhà nuôi theo ý muốn. Cần thời gian để sàn đất hoàn toàn khô ráo. Khử trùng với một chất axit pH thì tốt hơn.
3. Rải PLT® trực tiếp trên mặt đất KHÔ theo tỷ lệ 100-200 lbs/1,000 sq. ft. (49-91 kg/100 m²).
4. Nếu muốn sử dụng thuốc trừ sâu, rải thuốc trong hoặc sau khi dùng PLT®.
5. Xử dụng vật liệu khô trải phía trên.
6. Chuẩn bị nhà nuôi bình thường cho gà.

CÁCH XỬ DỤNG ĐÚNG SAU KHI CHẾ TẠO PHÂN BÓN HAY XỚI TRỘN. (PROPER USE AFTER IN-HOUSE COMPOSTING OR WINDROWING)

Để duy trì lượng không khí và mức độ Amoniác dưới 25 PPM trong thời gian nuôi gà con, mức độ PLT® cần phải cao hơn nhiều để trung hòa lượng cao Amoniác xảy ra khi trộn xới hỗn hợp phân bón. Nói chung mức độ PLT® sử dụng cần tăng lên 50-100% so với mức độ bình thường tùy theo các loại nhà nuôi và tuổi của gà. Những nhà thường sử dụng 75 lbs./1,000 sq. ft. (37-49 kg/100 m²) của PLT® nên sử dụng 125 lbs. (57 kg). Nếu mức sử dụng bình thường là 100 lbs./1,000 sq. ft. (49-73 kg/100 m²), cần phải tăng lên 150-200 lbs./1,000 sq. ft. (73-91 kg/100 m²) để có thể làm giảm mức độ của amoniác bị xảy ra sau khi xới trộn sàn đất, trong khi gà được ổn định và được sưởi ấm. Nếu có sự thử thách hiện tại thì sàn đất cần phải được điều trị với PLT® trước khi xới trộn.

CÁCH CẤT GIỮ VÀ XỬ LÝ THÍCH HỢP (PROPER STORAGE AND HANDLING INSTRUCTIONS)

Khi sử dụng PLT®, hãy mặc các vật dụng bảo vệ như sau: kính an toàn, quần dài mặc bên ngoài của giày hay giày boot, áo dài tay, găng tay và mặt nạ tránh bụi. Lưu trữ PLT® ở khu vực khô ráo và đóng chặt miệng bao lại sau khi sử dụng. Phải chắc chắn tránh độ ẩm trước khi áp dụng. **KHÔNG ĐƯỢC TRỘN** PLT® với thuốc tẩy nước Clo, chất tẩy rửa Amoniác hay các sản phẩm tương tự. Rửa và khử trùng các dụng cụ ngay sau khi sử dụng, dùng chất khử trùng kiềm (alkaline) mạnh.

CHẤT LƯỢNG VÀ AN TOÀN (QUALITY AND SAFETY)

- Không nguy hiểm theo sự xác định của Bộ Phận Giao Thông của Hoa Kỳ.
- Sodium Bisulfate nằm trong Danh Sách Thành Phần Hóa Chất An Toàn Hơn của Chương trình Lựa Chọn An Toàn Hơn của ủy ban EPA (EPA Safer Choice Program Safer Chemical Ingredient List)
- Được sản xuất theo Hệ Thống Quản Lý Chất Lượng (Quality Management System) đạt tiêu chuẩn ISO 9001: 2008
- GMO miễn phí. BSE vật liệu không có nguy hiểm (GMO-Free, BSE-risk free material)

